

BỘ Y TẾ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 67 /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 13 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu cung cấp
18 thuốc thuộc danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá
năm 2021 của Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia**

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 95/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Thông tư số 15/2020/TT-BYT ngày 10 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành danh mục thuốc đấu thầu, danh mục thuốc đấu thầu tập trung, danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá;

Căn cứ Quyết định số 4250/QĐ-BYT ngày 04 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc thuộc Danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá năm 2021 của Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc quốc gia;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia tại Tờ trình số 85/TTr-TTMS ngày 04 tháng 11 năm 2022 và các hồ sơ, tài liệu kèm theo đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu 18 thuốc thuộc Danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá năm 2021; Công văn số 717/TTMS-NVD ngày 22 tháng 11 năm 2022 và Báo cáo số 53/BC-TTMS ngày 12 tháng 12 năm 2022 làm rõ hồ sơ đề nghị phê duyệt kết quả đàm phán giá;

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 451/BC-KHTC ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Tổ thẩm định kế hoạch, kết quả đàm phán giá thuốc đối với kết quả lựa chọn nhà thầu cung cấp 18 thuốc thuộc danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá năm 2021 của Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Bộ Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu cung cấp 18 thuốc thuộc danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá năm 2021 của Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia, cụ thể như sau:

1. Tên nhà thầu trúng thầu, giá trúng thầu, danh mục thuốc trúng thầu chi tiết tại Phụ lục kèm theo theo Quyết định này.

2. Cách thức thực hiện: Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia ký thỏa thuận khung, các cơ sở y tế trực tiếp ký hợp đồng với nhà thầu.

3. Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định.

4. Thời gian thực hiện thỏa thuận khung: 24 tháng kể từ ngày thỏa thuận khung có hiệu lực.

Điều 2. Giá trúng thầu nêu tại Điều 1 là giá đã bao gồm toàn bộ các chi phí liên quan để thực hiện gói thầu như chi phí bao bì, đóng gói, bảo quản, vận chuyển giao hàng đến kho các cơ sở y tế và các loại thuế, phí, lệ phí theo quy định nhà nước hiện hành.

Điều 3. Giám đốc Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia có trách nhiệm ký thỏa thuận khung với nhà thầu được phê duyệt trúng thầu tại Điều 1; công khai kết quả đàm phán giá theo đúng quy định pháp luật; giám sát, điều tiết quá trình thực hiện thỏa thuận khung.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 5. Các Ông (Bà): Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Cục trưởng Cục Quản lý Dược, Giám đốc Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các đ/c Thứ trưởng;
- Lưu: VT, KH-TC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Văn Thuấn

[illegible]

12	Lovenox	Enoxaparin Natri	4000 anti-Xa IU/0.4ml tương đương 40mg/ 0.4ml	QLSP-892-15	Dung dịch tiêm đóng sẵn trong bơm tiêm	Tiêm dưới da	24	Hộp 2 bơm tiêm đóng sẵn 0.4ml	Sanofi Winthrop Industrie, Pháp	Bơm tiêm	2.213.028	85.381	188.950.543.668
13	Lovenox	Enoxaparin Natri	6000 anti-Xa IU/0.6ml tương đương 60mg/0.6ml	QLSP-893-15	Dung dịch tiêm đóng sẵn trong bơm tiêm	Tiêm dưới da	24	Hộp 2 bơm tiêm đóng sẵn 0.6ml	Sanofi Winthrop Industrie, Pháp	Bơm tiêm	910.251	113.163	103.006.733.913
Tổng cộng gói thầu 6													
291.957.277.581													

Gói thầu 7: Cung cấp thuốc biệt dược gốc dùng trong chẩn đoán thuộc danh mục đàm phán giá năm 2021

1. Nhà thầu: Liên danh Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 - Công ty TNHH Dược phẩm và Thiết bị Y tế Hoàng Đức													
14	Xenetix 300	Iodine (dưới dạng Iobitridol 65.81g/100ml)	30g/100ml x 100ml	VN-16787-13	Dung dịch tiêm	Tiêm	36	Hộp 10 lọ 100ml	Guerbet, Pháp	Lọ	731.575	470.450	344.169.458.750
15	Xenetix 300	Iodine (dưới dạng Iobitridol 65.81g/100ml)	30g/100ml x 50ml	VN-16786-13	Dung dịch tiêm	Tiêm	36	Hộp 25 lọ 50ml	Guerbet, Pháp	Lọ	592.767	266.750	158.120.597.250
16	Xenetix 350	Iodine (dưới dạng Iobitridol 76.78g/100ml)	35g/100ml	VN-16789-13	Dung dịch tiêm	Tiêm	36	Hộp 10 lọ 100ml	Guerbet, Pháp	Lọ	175.036	615.950	107.813.424.200

2. Nhà thầu: Công ty Cổ phần Dược liệu Trung ương 2

17	Omnipaque	Iohexol	647mg/ml (tương đương Iod 300mg/ml) x 100ml	VN-20357-17	Dung dịch tiêm	Tiêm (tĩnh mạch/ động mạch/ nội tủy mạch/ các khoang của cơ thể), uống	36	Hộp 10 chai 100ml	GE Healthcare Ireland Limited, Ireland	Chai	701.932	433.310	304.154.154.920
18	Omnipaque	Iohexol	Iod 300mg/ml x 50ml	VN-10687-10	Dung dịch tiêm	Tiêm (tĩnh mạch/ động mạch/ nội tủy mạch/ các khoang của cơ thể), uống	36	Hộp 10 chai 50ml	GE Healthcare Ireland Limited, Ireland	Chai	535.917	240.776	129.035.951.592
Tổng cộng gói thầu 7													
1.043.293.586.712													
4.085.779.187.971													

(Bảng chữ: Bốn nghìn không trăm tám mươi tám tỷ, bảy trăm bảy mươi chín triệu một trăm tám mươi bốn nghìn, chín trăm bảy mươi mốt đồng./.)

